TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** -------- Bản án số: **52**/2022/HS - ST Ngày: 12/05/2022	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Võ Văn Định***

2. Bà Chu Thị Thảo

Thư ký phiên tòa: ***Bà Phạm Thị Trang*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Tô Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/TLST - HS ngày 18/04/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST - HS ngày 26/04/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐÌNH Đ, sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT: thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội; Chỗ ở: Xóm C, T, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Đ, con bà Nguyễn Thị Q; Có vợ là Nguyễn Thị Hồng A và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 06/08/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 275/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/08/2009, đã xóa án tích); Tiền sự: 03 tiền sự: Năm 2014 đi cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng; Ngày 11/04/2018, Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt tiền về hành vi cố ý gây thương tích, hủy hoại tài sản (đã hết thời hiệu bị coi là xử lý hành chính); Ngày 15/03/2021, Công an phường Văn Quán, quận Hà Đ, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Danh, chỉ bản số 083 lập ngày 13/01/2022 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30’ ngày 11/01/2022, Nguyễn Đình Đ đi bộ từ nhà ở Xóm C, T, T, Hà Nội đến khu vực thôn P, H, T, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn ngách nhỏ ở đường gom ven đường sắt thuộc thôn P, Đ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Mua xong, Đ cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng.

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 11/01/2022, tổ công tác Công an xã H, huyện Thanh Trì đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường gom ven đường sắt (đoạn đầu ngách nhỏ đi sang ngõ 1) thuộc P, H Thanh Trì, Hà Nội phát hiện Nguyễn Đình Đ đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Đ khai 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy Đ vừa mua về để sử dụng cho bản thân nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Đ cùng tang vật về trụ sở giải quyết.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Đình Đ.

Tại bản Kết luận giám định số 568 ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,535 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,024 gam ma túy thu giữ của Đ để làm mẫu giám định, còn 0,511 gam hoàn trả cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình Đ khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai của Đ phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đình Đ, do Đ không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Bản cáo trạng số 44/CT - VKSTT ngày 18/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Nguyễn Đình Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố đối với bị cáo. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì sau khi phân tích về nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự : Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 0,511 gam Heroine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và việc truy tố của Viện kiểm sát:

Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Đình Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo Đ như sau: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 11/01/2022, tại đoạn ngách thuộc ngõ 1 đường gom ven đường sắt thuộc địa bàn thôn Phú Diễn, Hữu Hòa, Thanh Trì, Hà Nội, khi Nguyễn Đình Đ đang tàng trữ trái phép 0,535 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích và 03 tiền sự trong đó có 01 tiền sự chưa hết thời hạn bị coi là xử lý hành chính thể hiện nhân thân xấu, đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhưng không có sự tiến bộ.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội và thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản».*

Xét bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo.

[6] Về xử lý các vật chứng đã thu giữ trong vụ án: Đối với khối lượng ma túy 0,511 gam Heroine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định) là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đình Đ, do Đ không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[09] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 249 ; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **24 (hai mươi tư) tháng** tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,511 gam Heroine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định) hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự

huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/05/2022.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Bị cáo.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương